

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo tiếp nhận và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB), cụ thể như sau:

1. Bệnh viện TNH Việt Yên- Công ty Cổ phần tập đoàn Bệnh viện TNH (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260825-180017 (bổ sung 05, điều chỉnh 03, tổng 160);

2. Bệnh viện đa khoa Hùng Cường- Công ty Cổ phần Bệnh viện Hùng Cường (xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260825-180021 (bổ sung 02, giảm 01, tổng 165);

3. Phòng khám đa khoa An Bình- Công ty CP BVĐK An Bình (xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260824-180021 (bổ sung 01, giảm 01, tổng 41) ;

4. Phòng khám đa khoa Tâm An- Công ty TNHH Y tế Tâm An Group (xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260824-180050 (bổ sung 02, tổng 50) ;

5. Phòng khám đa khoa Tâm Việt- Công ty Cổ phần Đông nam dược Bắc Giang (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260825-180007 (điều chỉnh 01, tổng 42) ;

6. Trạm Y tế Tam Giang : Mã hồ sơ H05.21-260825-180028 (bổ sung 02, điều chỉnh 03, giảm 01, tổng 22) ;

7. Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà Medlatec số 21- Đồng Nguyên, Bắc Ninh thuộc Công ty TNHH MEDLATEC Việt Nam : Mã hồ sơ H05.21-260824-180036 (giảm 02, tổng 5) ;

(Chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)



*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở KBCB đề nghị Sở Y tế đăng tải.

- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: *gpt*

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM VIỆT - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG NAM DƯỢC BẮC GIANG
- Đăng ký kinh doanh: số 2400881123-001 đăng ký thay đổi lần 4, ngày 06 tháng 01 năm 2026, nơi cấp Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ trụ sở số 55 đường Thân Nhân Trung, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh
- Giấy phép hoạt động KBCB: số 685/BN -GP/HD ngày 17 tháng 06 năm 2026, địa chỉ hoạt động: số 55 đường Thân Nhân Trung, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 07 giờ đến 17 giờ thứ Hai đến Chủ nhật
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Nguyễn Ngọc Chiêu, số căn cước công dân 024072008994, trình độ Bác sĩ chuyên khoa I, điện thoại: 0983911493
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên Nguyễn Ngọc Chiêu; số CCCD: 024072008994.; CCHN số 001206/BG-CCHN cấp ngày 05/09/2013, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa Nội hô hấp, Điện thoại: 0983911493
- Thông tin người lập biểu: Họ tên Nguyễn Thị Lương, phòng Hành chính, Điện thoại: 0977.119.968
- Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: 11 chuyên khoa, bộ phận: 10 chuyên khoa(Nội khoa, Nhi khoa, Ngoại khoa, Phụ sản, Da liễu, Y học cổ truyền, Mắt, Tai - Mũi - Họng, Răng- Hàm - Mặt, Chẩn đoán hình ảnh) và 01 bộ phận Xét nghiệm.
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 42 ; Số người hành nghề bổ sung: 0 ; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 01 ; Thời hành nghề: 0.

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục+K12:K46 B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)			-								
1	Nguyễn Ngọc Chiêu	BSCKI Nội khoa (2009); Chứng chỉ Điện tim đồ (2016); Giấy chứng nhận Siêu âm ổ bụng (2007); Giấy chứng nhận Quản lý và điều trị Đái tháo đường (2017); Giấy chứng nhận Quản lý và điều trị Tăng huyết áp (2018)	001206/BG-CCHN ngày cấp 05/09/2013	KBCB chuyên khoa nội hô hấp	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội hô hấp; Quản lý và điều trị THA- ĐTĐ; Thực hiện kỹ thuật ghi đọc điện tâm đồ cơ bản	Giám đốc Phòng khám - Người chịu TNCMKT của phòng khám, Trưởng phòng khám Nội	Phòng khám Nội; THA-ĐTĐ	Ngày 01/12/2021 (theo QĐ số 66/QĐNS-GĐPK)	không	
2	Nguyễn Đức Thọ	BSCKI Lao (2010); Bác sĩ đa khoa (2001); Chứng chỉ Thăm khám nội soi dạ dày, đại tràng (2014)	000578/QNI-CCHN ngày cấp 31/01/2013	KBCB hệ nội khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội, Thăm khám nội soi dạ dày, đại tràng	Phó giám đốc phòng khám	Phòng khám Nội; Thăm khám nội soi dạ dày	Ngày 08/01/2025 (theo QĐ số 03/QĐNS-GĐPK)	không	
3	Dương Đình Sơn	BSCKCI Mắt (1988)	000152/BG-CCHN ngày cấp 07/12/2012	KBCB chuyên khoa Mắt	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Mắt	Trưởng PK Mắt	Phòng khám Mắt	Ngày 05/03/2024 (theo QĐ số 19/QĐNS-GĐPK)	không	
4	Phan Quang Huy	BSCKCI Tai mũi họng (2023), Chứng chỉ thăm khám nội soi Tai Mũi Họng (2018), Chứng chỉ Thăm dò chức năng (2023)	0025507/BYT-CCHN ngày cấp 17/12/2014	KBCB chuyên khoa Tai mũi họng	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Tai mũi họng	Trưởng PK Tai - Mũi - Họng	Phòng khám Tai mũi họng	Ngày 19/08/2024 (theo QĐ số 72/QĐNS-GĐPK)	không	
5	Nguyễn Thị Yên	Bác sĩ đa khoa (2015)	006744/BG-CCHN ngày cấp 20/03/2018	KBCB hệ Ngoại - Sản	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Ngoại- Sản	Trưởng PK Ngoại	Phòng khám Ngoại	Ngày 13/02/2023 (theo QĐ số 0523/QĐNS-GĐPK)	không	
6	Nguyễn Thị Thu Hường	Bác sĩ ngành y đa khoa (2017), Chứng chỉ đào tạo liên tục Quản lý và điều trị bệnh Tăng huyết áp, Bệnh đái tháo đường (2023)	007833/BG-CCHN ngày cấp 23/10/2020	KBCB nội khoa, bổ sung phạm vi chuyên môn da liễu theo QĐ số 272/QĐ-SYT ngày 10/03/2021	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội, Da liễu; Quản lý và điều trị THA-ĐTĐ	Trưởng PK Da liễu	Phòng khám Da liễu	Ngày 20/12/2022 (theo QĐ số 77/QĐNS-GĐPK)	không	
7	Tăng Thị Vân Hồng	Bác sĩ đa khoa (2016), Chứng chỉ Kỹ thuật Ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2020)	007916/BG-CCHN ngày cấp 26/01/2021	KBCB hệ Nội - Nhi	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội - Nhi; Thực hiện kỹ thuật ghi đọc điện tâm đồ cơ bản	Trưởng PK Nhi	Phòng khám Nhi	Ngày 01/07/2023 (theo QĐ số 62/QĐNS-GĐPK)	không	
8	Dương Thị Thủy	Bác sĩ y đa khoa (2021)	008854/BG-CCHN ngày cấp 14/03/2023	KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Sản	Trưởng PK Sản	Phòng khám Sản	Ngày 25/05/2023 (theo QĐ số 0623/QĐNS-GĐPK)	không	
9	Thần Thị Lan	Bác sĩ YHCT (2021)	008730/BG-CCHN ngày cấp 06/12/2022	KBCB bằng y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB YHCT	Trưởng PK YHCT	Phòng khám YHCT	Ngày 26/12/2022 (theo QĐ số 78/QĐNS-GĐPK)	không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục+K12:K46 B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
10	Lê Thị Mỹ Linh	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt (2021)	009239/BG-CCHN ngày cấp 30/10/2023	KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Răng - Hàm - Mặt	Trưởng PK Răng - Hàm - Mặt	Phòng khám Răng - Hàm - Mặt	Ngày 18/03/2024 (theo QĐ số 31/QĐNS-GDPK)	không	
11	Lê Anh Tuấn	BSCKCI chẩn đoán hình ảnh(2025); Bác sĩ ngành y khoa(2018); Giấy chứng nhận Siêu âm tổng quát sản phụ khoa, tim cơ bản(2019); Chứng chỉ đào tạo liên tục Siêu âm tổng quát(2018); Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa- Trình độ cơ bản(2019); Chứng chỉ siêu âm tim cơ bản(2026).	010473/HNO-GPHN cấp ngày 13/5/2026	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Trưởng phòng chẩn đoán hình ảnh	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 03/02/2026(theo QĐ số 21/QĐNS-GDPK)	không	
12	Đặng Thị Hiền	Bác sĩ y khoa (2020), Chứng chỉ Chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2021), Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa - trình độ cơ bản(2022), Chứng chỉ Siêu âm Doppler mạch máu (2024), Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (2020), Chứng nhận Siêu âm cơ xương khớp (2023), Chứng nhận Chẩn đoán hình ảnh khớp vai (2020), Chứng nhận Siêu âm thai quý I (2021), Chứng nhận kỹ thuật siêu âm đàn hồi mô với xung nén (2017)	000729/ĐB-CCHN ngày cấp 02/03/2022	KBCB đa khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 01/09/2024 (theo QĐ số 80/QĐNS-GDPK)	không	
13	Nguyễn Thị Lành	Bác sĩ đa khoa(2024)	000938/BN-GPHN cấp ngày 03/12/2025	Y khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Y khoa	Không	Phòng khám Ngoại	Ngày 05/03/2026(theo QĐ số 45/QĐNS-GDPK)	không	
14	Ma Thị Ngọc Giao	Bác sĩ Y học cổ truyền(2024)	000552/LS-GPHN cấp ngày 21/05/2026	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Y học cổ truyền	Không	Phòng khám YHCT	Ngày 23/06/2026(theo QĐ số 201/QĐNS-GDPK)	không	
15	Ngô Thị Mỹ Duyên	Bác sĩ y đa khoa (2021)	009026/BG-CCHN ngày cấp 03/07/2023	KBCB đa khoa	từ 07h00_17h00 ngày Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB đa khoa	Không	Phòng khámTai mũi họng	Ngày 21/04/2025 (theo QĐ số 32/QĐNS-GDPK)	không	
16	Đào Thị Lan	Bác sĩ đa khoa(2012), Chứng nhận đào tạo liên tục Điện tim đồ(2017)	0003415/BG-CCHN ngày cấp 11/02/2015	KBCB Nội khoa	từ 07h00_17h00 ngày Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội; Thực hiện kỹ thuật ghi đọc điện tâm đồ cơ bản	Không	Phòng khám Nội	Ngày 10/01/2025 (theo QĐ số 04/QĐNS-GDPK)	7h- 17h từ thứ 2 đến thứ sáu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh số 1	
17	Thân Thị Hữu	Bác sĩ đa khoa (2006), Chứng chỉ Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh- trình độ nâng cao (2017), Chứng chỉ Siêu âm, chẩn đoán trong sản phụ khoa (2007), Chứng nhận Siêu âm tổng quát (2009), Chứng chỉ Chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình (2018)	0003936/BG-CCHN ngày cấp 17/04/2015	KBCB đa khoa	từ 07h00_17h00 ngày Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB đa khoa	Không	Phòng khám Sản	Ngày 10/02/2023 (theo QĐ số 0323/QĐNS-GDPK)	7h- 17h từ thứ 2 đến thứ sáu tại Trạm Y tế Việt Yên	
18	Hà Thị Bắc	Bác sĩ y đa khoa(2017), Chứng chỉ Bác sĩ định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng (2018)	007540/BG-CCHN ngày cấp 26/02/2020	KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	từ 07h00_17h00 ngày Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Tai mũi họng	Không	Phòng khámTai mũi họng	Ngày 01/02/2023 (theo QĐ số 0223/QĐNS-GDPK)	7h- 17h từ thứ 2 đến thứ bảy tại Phòng khám ĐK Bảo Minh	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục+K12:K46 B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
19	Thảo Tò Mai	Bác sĩ CKCI Sản phụ khoa(2023); Bác sĩ ngành y đa khoa(2017)	007309/BG-CCHN cấp ngày 31/07/2019	KBCB hệ Ngoại - Sản	từ 07h00_17h00 ngày Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Ngoại- Sản	Không	Phòng khám Sản	Ngày 01/06/2026(theo QĐ số 181/QĐNS-GĐPK)	7h- 17h từ thứ 2 đến thứ sáu tại Bệnh viện đa khoa Yên Dũng	
20	Nguyễn Văn Quân	Bác sĩ Y đa khoa(2017); Chứng chỉ đào tạo Định hướng chuyên khoa Mắt (2019)	QY060130/CCHN-BQP cấp ngày 14/11/2023	KBCB Đa khoa, chuyên khoa Mắt	từ 07h00_17h00 ngày Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB Đa khoa, chuyên khoa Mắt	Không	Phòng khám Mắt	Ngày 29/06/2026(theo QĐ số 211/QĐNS-GĐPK)	không	
21	Nguyễn Thạc Việt	Bác sĩ y đa khoa (2020), Chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh cơ bản(2021).	009049/BG-CCHN ngày cấp 12/07/2023	KBCB đa khoa	từ 07h00_17h00 ngày Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 08/08/2026 (theo QĐ số 324/QĐNS-GĐPK)	không	
22	Dương Thị Anh	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm(2022)	009063/BG-CCHN cấp ngày 26/07/2023	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Chuyên khoa xét nghiệm	Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Phòng Xét nghiệm	Ngày 10/10/2024 (theo QĐ số 84/QĐNS-GĐPK)	không	
23	Nguyễn Thị Giang	Cử nhân Xét nghiệm y học (2020), Chứng chỉ An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp I (2023),Chứng chỉ Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh(2024), Chứng chỉ Quản lý điều dưỡng(2024), Giấy chứng nhận tham gia cập nhật: Hóa sinh lâm sàng, Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm, cập nhật kiến thức mới về Proteomic, sinh học phân tử và ung thư(2024)	000670/BG-CCHN ngày cấp 29/12/2020	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00_17h00 ngày Chủ nhật hàng tuần	Chuyên khoa xét nghiệm	Không	Phòng Xét nghiệm	Ngày 10/08/2026 (theo QĐ số 325/QĐNS-GĐPK)	7h- 17h từ thứ 2 đến thứ bảy tại Phòng khám ĐK Bảo Minh	
24	Nguyễn Thị Huyền Xâm	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	009318/BG-CCHN cấp ngày 27/12/2023	Kỹ thuật viên xét nghiệm	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Phòng Xét nghiệm	Ngày 05/03/2024 (theo QĐ số 21/QĐNS-GĐPK)	không	
25	Nguyễn Trọng Hiếu	Trung cấp Kỹ thuật xét nghiệm đa khoa(2012)	007152/BG-CCHN ngày cấp 03/11/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Phòng Xét nghiệm	Ngày 15/12/2020 (theo QĐ số 86/QĐNS-GĐPK)	không	
26	Nguyễn Thị Hồng Quyền	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học (2023); Giấy chứng nhận đào tạo liên tục An toàn sinh học phòng xét nghiệm(2025)	000192/BG-GPHN cấp ngày 03/06/2024	Xét nghiệm y học	từ 07h00_17h00 ngày Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật Y	Không	Phòng Xét nghiệm	Ngày 05/08/2026 (theo QĐ số 321/QĐNS-GĐPK)	7h- 17h từ thứ 2 đến thứ bảy tại Phòng khám Đa khoa Chất Lượng Cao Tân Mỹ	
27	Đào Trọng Lịch	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2018)	007186/BG-CCHN ngày cấp 16/04/2019	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật hình ảnh y học	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 05/05/2022 (theo QĐ số 52/QĐNS-GĐPK)	không	
28	Bùi Quang Thương	Trung cấp Y sỹ (2016)	007062/BG-CCHN ngày cấp 12/11/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTKLT-BYT-BNV ngày 07/10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ	Không	Y sỹ	Ngày 10/07/2020 (theo QĐ số 48/QĐNS-GĐPK)	không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục+K12:K46 B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
29	Đào Trọng Khang	Trung cấp Điều dưỡng (2017)	008591/BG-CCHN cấp ngày 29/08/2022	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTKLT-BYT-BNV ngày 07/10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 20/12/2022 (theo QĐ số 81/QĐNS-GDPK)	không	
30	Nguyễn Thị Tường	Cao đẳng điều dưỡng(2014)	008620/BG-CCHN cấp ngày 16/09/2022	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTKLT-BYT-BNV ngày 07/10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 20/12/2022 (theo QĐ số 80/QĐNS-GDPK)	không	
31	Nguyễn Phương Thảo	Trung cấp Y sỹ(2015), Chứng chỉ chuyển đổi Y sỹ sang Điều dưỡng (2016)	006340/BG-CCHN cấp ngày 31/07/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTKLT-BYT-BNV ngày 07/10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 16/04/2023 (theo QĐ số 37/QĐNS-GDPK)	không	
32	La Minh Sáng	Trung cấp Y sỹ Y học cổ truyền(2010)	032131/HNO-CCHN cấp ngày 23/02/2021	Thực hiện KB, CB bằng Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Y sỹ YHCT	Ngày 10/10/2021 (theo QĐ số 5/QĐNS-GDPK)	không	
33	Phan Quý Linh	Trung cấp Y học cổ truyền(2017), Chứng chỉ cập nhật kiến thức y khoa liên tục: Cấp cứu; Phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn(2023)	006767/TNG-CCHN cấp ngày 12/11/2020	KBCB bằng y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Y sỹ YHCT	Ngày 15/11/2023 (theo QĐ số 135/QĐNS-GDPK)	không	
34	Dương Công Doanh	Trung cấp Y sỹ Y học cổ truyền(2014)	007184/BG-CCHN cấp ngày 12/04/2019	KBCB bằng y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Y sỹ YHCT	Ngày 21/04/2021 (theo QĐ số 30/QĐNS-GDPK)	không	
35	Bùi Văn Nam	Trung cấp Y sỹ Y học cổ truyền(2017)	000510/BG-GPHN cấp ngày 28/10/2024	KBCB bằng y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Y sỹ YHCT	Ngày 01/11/2024 (theo QĐ số 95/QĐNS-GDPK)	không	
36	Bùi Văn Thúy	Trung cấp Y sỹ YHCT(2011)	007754/BG-CCHN cấp ngày 08/09/2020	KBCB bằng y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Y sỹ YHCT	Ngày 08/08/2026 (theo QĐ số 323/QĐNS-GDPK)		
37	Nguyễn Thị Thảo	Cử nhân Điều dưỡng(2023)	000316/BG-GPHN cấp ngày 22/07/2024	Điều Dưỡng	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 06/08/2024 (theo QĐ số 71/QĐNS-GDPK)	không	
38	Nguyễn Thị Thu Hà	Cao đẳng Điều dưỡng(2022)	000605/BG-GPHN cấp ngày 30/12/2024	Điều Dưỡng	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 10/01/2025 (theo QĐ số 06/QĐNS-GDPK)	không	
39	Nguyễn Thị Yến	Trung cấp Điều dưỡng (2015)	000676/BN-GPHN cấp ngày 05/09/2025	Điều Dưỡng	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 17/09/2025 (theo QĐ số 101/QĐNS-GDPK)	không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục+K12:K46 B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
40	Thân Thị Thúy	Cao đẳng Điều dưỡng(2022)	008933/BG-CCHN cấp ngày 08/05/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTKLT-BYT-BNV ngày 07/10 năm 2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 12/08/2022 (theo QĐ số 52/QĐNS-GĐPK)	không	
41	Ngô Thị Huyền	Trung cấp Y sỹ Y học cổ truyền(2023)	000203/BG-GPHN cấp ngày 03/06/2024	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 ngày Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	Y sỹ YHCT	Ngày 26/01/2026(theo QĐ số 16/QĐNS-GĐPK)	không	
42	Nguyễn Văn Ước	Bác sĩ y khoa (2002), Chứng chỉ Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013), Chứng chỉ Quản lý và điều trị Đái tháo đường (2021), Giấy chứng nhận về việc đào tạo các bác sỹ tham gia khám điều trị Tăng huyết áp và đái tháo đường (2013), Giấy chứng nhận đào tạo liên tục Siêu âm tổng quát(2011).	0003938/BG-CCHN ngày cấp 17/04/2021	KCB đa khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB đa khoa; Thực hiện kỹ thuật ghi đọc điện tâm đồ cơ bản	Không	Phòng khám Ngoại	Ngày 15/03/2021(theo QĐ số 20 QĐNS-GĐPK)	không	Điều chỉnh bản khám từ khám Nội sang khám Ngoại
B. THÔI VIỆC											

Phòng khám đa khoa Tâm Việt chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: PK...

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TÂM VIỆT

NGUYỄN NGỌC CHIỀU